

Trảng Bom, ngày tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
V/v phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN, chi trả cổ tức
năm 2013 và kế hoạch 2014

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2013, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn đã hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận đề ra.

HDQT xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2013 và kế hoạch năm 2014 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN, chi trả cổ tức năm 2013:

Theo Nghị quyết số 11/NQ-ĐH ngày 26/4/2013 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2013, phân phối lợi nhuận (tính theo tỷ lệ % trên lợi nhuận sau thuế) và cổ tức như sau:

- + Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ : 5% (cho đến khi bằng 10% vốn điều lệ);
- + Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 10% ((nếu hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận thì được trích tăng thêm nhưng không quá 13%).
- + Quỹ thưởng Ban điều hành : 1,5% (Nếu vượt KH lợi nhuận)
- + Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ trên để trả cổ tức và trích lập quỹ đầu tư phát triển theo hướng:
 - Mức cổ tức phù hợp với kết quả SXKD trong năm nhằm điều chỉnh hài hòa quyền lợi cổ đông và vốn cho phát triển sản xuất cho Công ty, tối thiểu bằng lãi suất tiền gửi ngân hàng kỳ hạn một năm tại thời điểm quyết toán tài chính năm.
 - Phần còn lại đưa vào Quỹ đầu tư phát triển.

Do trong năm 2013 Công ty hoàn thành nhiệm vụ, lợi nhuận đạt vượt mức so với kế hoạch đã được điều chỉnh, đề động viên tinh thần của CBCNV – lao động và Ban điều hành, HDQT đề nghị tỷ lệ phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2013 như sau:

Tổng lợi nhuận năm 2013: 11.712.770.888 đồng, thuế TNDN phải nộp: 2.944.222.149 đồng, lợi nhuận sau thuế được phân phối: 8.768.548.739 đồng, cụ thể:

- + Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 5%, số tiền 438.427.437 đồng.
- + Quỹ khen thưởng phúc lợi: 13%, số tiền 1.139.911.336 đồng.
- + Quỹ thưởng Ban điều hành: 1,5%, số tiền 131.538.231 đồng.
- + Cổ tức: 15 %/vốn điều lệ, số tiền 6.750.000.000 đồng.

+ Bổ sung Quỹ đầu tư phát triển: số tiền 308.671.735 đồng.

II. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chi trả cổ tức năm 2014:

Năm 2014 kế hoạch lợi nhuận được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua là 5 tỉ đồng, HĐQT đề nghị Đại hội biểu quyết tỷ lệ phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN cụ thể như sau:

- Ấn định tỷ lệ % trên lợi nhuận sau thuế năm 2014 với các quỹ gồm:
 - + Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 5% (cho đến khi bằng 10% vốn điều lệ);
 - + Quỹ khen thưởng phúc lợi: 10% (Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì có thể tăng lên nhưng mức trích không quá 13%. HĐQT quyết định mức trích lập tăng thêm).
 - + Quỹ thưởng Ban điều hành:

Nguyên tắc trích: Trên cơ sở kế hoạch lợi nhuận của năm 2014:

- Nếu vượt kế hoạch lợi nhuận được trích 1,5%;
- Nếu không đạt kế hoạch lợi nhuận thì không được trích.

- Số còn lại để trích lập Quỹ đầu tư phát triển và chia cổ tức. HĐQT có thể điều chỉnh giữa Quỹ đầu tư phát triển và cổ tức theo hướng: Quỹ đầu tư phát triển và tỷ lệ cổ tức phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh trong năm, nhằm điều chỉnh hài hòa quyền lợi của cổ đông và vốn cho phát triển sản xuất của Công ty. Song tối thiểu mức cổ tức phải bằng lãi suất tiền gửi ngân hàng kỳ hạn 01 năm tại thời điểm quyết toán năm.

Trình Đại hội biểu quyết thông qua ./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tử mục

Trảng Bom, ngày tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

**V/v Dự toán tiền thưởng, phụ cấp hàng tháng và chi phí hoạt động
cho HĐQT, BKS và thư ký năm 2014.**

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông,

HĐQT xin báo cáo trước Đại hội tiền thưởng hàng tháng và hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký dự toán cho năm 2014 như sau:

Từ thực tế hoạt động SXKD của Công ty, HĐQT đã có nhiều cố gắng trong việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT đề nghị mức tiền thưởng, trợ cấp hàng tháng như sau:

1. Dự kiến mức tiền thưởng, trợ cấp hàng tháng năm 2014:

STT	Nội dung	ĐVT	Mức chi/tháng/người	Cả năm
1	1 Chủ tịch HĐQT	đồng	4.000.000	48.000.000
2	1 P.Chủ tịch HĐQT	đồng	3.000.000	36.000.000
3	3 Ủy viên HĐQT	đồng	2.400.000	86.400.000
4	1 Trưởng Ban KS	đồng	2.400.000	28.800.000
5	2 Kiểm soát viên	đồng	2.000.000	48.000.000
6	1 Thư ký	đồng	2.000.000	24.000.000
	Tổng cộng			271.200.000

2. Chi phí hoạt động : 60.000.000 đồng bao gồm chi phí đi lại, ăn uống, văn phòng phẩm/năm .

HĐQT và Ban kiểm soát họp 01 quý/lần và họp tổng kết báo cáo năm 01 lần/năm .

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tử Mục

**TỔNG CTY CNTP ĐỒNG NAI
CTY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI
PHÚ SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2014

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
V/v đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT
chọn công ty kiểm toán năm 2014.**

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ Điều 25 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn năm 2010 về Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT;

Căn cứ Điều 30 Điều lệ Công ty Cổ phần Chăn nuôi Phú Sơn năm 2010 về bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của giám đốc điều hành;

Để hoàn thành báo cáo tài chính hàng năm đúng thời gian quy định, HĐQT đề nghị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán có trong danh mục của Bộ Tài chính để thực hiện công tác kiểm toán năm 2014.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tử Mục

Nguyên Tử Mục

+ Lý lịch trích ngang của ông Lê Phước Hùng:

HĐQT trình ĐHĐCĐ xem xét chấp thuận bầu bổ sung ông Lê Phước Hùng vào HĐQT nhiệm kỳ II (2011 – 2015) theo thẩm quyền.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Tử Mục

HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC BẦU CỬ

1. Bầu dồn phiếu:

Việc bầu cử HĐQT tại ĐHĐCĐ được tiến hành theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số quyền bầu cử của mình bầu cho một ứng cử viên hoặc một số ứng cử viên với số lượng quyền bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc là phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần quyền bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

2. Cách thức bầu:

a. *Xác định tổng số quyền bầu cử của cổ đông* (hoặc đại diện cổ đông ủy quyền):

Tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau:

$$\begin{array}{ccccc} \text{Tổng số} & & \text{Tổng số cổ phần sở hữu} & & \text{Số thành viên} \\ \text{quyền bầu cử} & = & \text{hoặc đại diện ủy quyền} & \times & \text{được bầu} \\ & & \text{bầu cử} & & \end{array}$$

b. *Cách thức bầu:*

Thực chất việc bầu cử là phân phối toàn bộ hoặc một phần tổng số quyền bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, trong đó số lượng phân phối cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó.

Ví dụ: Ông A là cổ đông nắm giữ 5.000 cổ phần có quyền biểu quyết, như vậy quyền bầu cử của ông A trong trường hợp bầu bổ sung thành viên HĐQT năm nay là : $5.000 \times 1 = 5.000$ quyền.

Ông A có thể bầu hết cho ứng cử viên trên (5.000 quyền);

Hoặc ông A có thể không bầu hết số quyền của mình cho ứng cử viên trên (3.000 quyền).

Phiếu bầu hợp lệ: Là phiếu bầu bầu bằng số quyền hoặc ít hơn số quyền được bầu cử.

Phiếu bầu không hợp lệ: Là phiếu bầu bầu vượt quá số quyền bầu cử của mình.

Ví dụ: Ông A có 5.000 quyền bầu cử nhưng lại bầu 5.500 quyền là không hợp lệ.

